

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **40/2023/HS-ST**

Ngày: 22/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Mai Khanh.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị My Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng K (tên thường gọi là Tý); Sinh ngày: 11/12/1999; Tại: Tỉnh Cà Mau; Hộ khẩu thường trú: Khóm F, thị trấn CĐV, huyện PT, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N và bà: Lê Hồng G; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/02/2023.

Nhân thân: Ngày 29/11/2018, bị Công an Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (Quyết định số: 0013292/QĐ-XPVPHC). Đã nộp phạt ngày 13/11/2019 (Biên lai thu số: BLT0423038 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Chợ Lớn).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1. Ông Triệu Gia V; Sinh ngày: 07/01/2005; Thường trú: 433 đường PVC, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 133/21 đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Triệu Điền N; Sinh năm: 1976; Trú tại: 433 đường PVC, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phạm Ngọc A; Sinh năm: 1965; Trú tại: 444/4E đường PVC, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Huỳnh Khánh D; Sinh năm: 2003; Thường trú: Khóm D, phường F, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: 103A đường PTL, tổ D, ấp HT, xã TA, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Hoàng G; Sinh năm: 2002; Trú tại: Khóm F, thị trấn CDV, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

(vắng mặt)

- *Người tiến hành tố tụng tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*
Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 6.

(có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*
Các ông Nguyễn Minh Trung, Bùi Văn Quang Lợi; Nguyễn Triệu Phú; Phan Hồ Trọng Luân; Trần Hoàng Xuân Thịnh; Tôn Thành Duy - Là cán bộ, chiến sĩ Hỗ trợ tư pháp Công an Quận 6.

(đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/02/2023, ông Nguyễn Thanh Nh đưa Nguyễn Hoàng K đến gặp ông Triệu Điền N tại nhà số 133/21 đường VT, Phường H, Quận F để xin cho K vào làm công việc phụ giúp đi giao bánh tráng, ông N đồng ý và hẹn K ngày hôm sau đến làm. Sau đó, các ông N, Nh có việc ra ngoài, còn K ngồi lại một mình tại tầng trệt nhà số 133/21 đường VT. Lúc này, K phát hiện trên bàn làm việc của ông N có để 01 chiếc bóp màu đen, nên đến mở bóp ra kiểm tra thì thấy trong bóp có 900.000 đồng và nhiều thẻ ATM, K lấy 900.000 đồng cất vào túi quần phía sau bên trái, xong để bóp lại chỗ cũ rồi đi về, nhưng khi ra đến cửa, K thấy chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future X, biển số 54K5-6135 của ông Triệu Gia V dựng gần cửa ra vào (phía bên trong nhà), chìa khóa xe còn cắm vào ổ khóa công tắc, nên đến dẫn xe ra ngoài, mở công tắc nổ máy xe tẩu thoát về Bình Dương. Sau đó, K đem chiếc xe đến quán cà phê M, địa chỉ 154 đường PTL, ấp HT, xã TA, huyện CC bán cho ông Huỳnh Khánh D với giá 4.000.000 đồng (do không đủ tiền, nên ông D đưa trước cho K 2.000.000 đồng). Sau khi có tiền, K mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony giá 530.000 đồng, số tiền còn lại K tiêu xài cá nhân.

Về phía các ông Triệu Điền N, Triệu Gia V, sau khi phát hiện mất xe và tiền đã kiểm tra Camera ghi hình thì phát hiện Nguyễn Hoàng K chính là người đã lấy trộm các tài sản trên, nên các ông đến Công an Phường 8, Quận 6 trình báo.

Ngày 13/02/2023, ông Nguyễn Thanh Nh phát hiện Nguyễn Hoàng K tại quán cà phê M, nên báo Công an Phường 8, Quận 6 và Công an Quận 6 phối hợp cùng Công an xã Trung An, huyện Củ Chi bắt giữ. Qua đấu tranh, K khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng khai cũng tương tự.

Quá trình điều tra, ông Huỳnh Khánh D đã giao nộp lại chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future X, biển số 54K5-6135 cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 02 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại xe Future X, màu đen-xám-vàng, biển số 54K5-6135, số khung Y-014638, số máy E-0050627 (tình trạng sử dụng còn khoảng 70%) tại thời điểm ngày 05/02/2023 là: 19.500.000 đồng.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 25/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng K về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: 23/QĐ-ĐTTH).

Đối với ông Huỳnh Khánh D, là người có hành vi mua chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại xe Future X, màu đen-xám-vàng, biển số 54K5-6135 từ Nguyễn Hoàng K, nhưng ông D không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 40/CT-VKS-Q6 ngày 15 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng K về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hoàng K khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future X, màu đen-xám-vàng, biển số 54K5-6135 của ông Triệu Gia V và số tiền 900.000 đồng để trong chiếc ví màu đen của ông Triệu Điền N (chiếc ví kẹp trong cuốn sổ để trên bàn làm việc) tại tầng trệt nhà số 133/21 đường VT, Phường H, Quận F vào sáng ngày 05/02/2023 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng K như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng K nộp lại 1.470.000 đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony, loại Xperia màu đen, Imei: 358118082534585.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun dài tay màu đen (có dây kéo và mũ trùm đầu); 01 quần Jean dài màu đen; 01 nón kết lưới màu đen, viền lưới trai màu trắng.

Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Hoàng K lấy trộm xe gắn máy tại nhà số 133/21 đường VT, Phường 8, Quận 6 vào ngày 05/02/2023) do ông Triệu Gia V cung cấp, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Triệu Gia V, Nguyễn Thanh Nh và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL154), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hoàng K nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng K tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera, Khám nghiệm hiện trường ngày 08/02/2023 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 16/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Triệu Gia V, Triệu Điền N; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

Huỳnh Khánh D và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng K đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Sáng ngày 05/02/2023 tại tầng trệt nhà số 133/21 đường VT, Phường H, Quận F, bị cáo Nguyễn Hoàng K đã lén lút chiếm đoạt của ông Triệu Gia V 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại xe Future X, màu đen-xám-vàng, biển số 54K5-6135 (số khung Y-014638, số máy E-0050627) trị giá 19.500.000 đồng; chiếm đoạt của ông Triệu Điền N số tiền 900.000 đồng (tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 20.400.000 đồng). Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hoàng K là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng K đã hoàn thành, việc thu giữ lại được chiếc xe là do ông Huỳnh Khánh D tự nguyện giao nộp. Mặt khác, bản thân bị cáo ngày 29/11/2018, bị Công an Phường 12, Quận 6 quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau sự việc xảy ra, đã tích cực tác động, đề nghị gia đình bồi thường thiệt hại, nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Hoàng K còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, em ruột của bị cáo Nguyễn Hoàng K là ông Nguyễn Hoàng G đã thỏa thuận bồi thường cho ông Triệu Điền N số tiền 900.000 đồng. Tại phiên tòa, ông N vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra ông N xác nhận đã nhận đủ tiền và không có ý kiến hay yêu cầu gì khác. Riêng ông Triệu Gia V không yêu cầu bồi thường (theo Biên bản làm việc ngày 27/3/2023 của Công an Quận 6 và Đơn không yêu cầu bồi thường ngày 04/4/2023 của ông Triệu Điền N - BL136, 139), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 900.000 đồng mà ông Nguyễn Hoàng G bỏ ra để bồi thường cho ông Triệu Điền N. Ông G không yêu cầu giải quyết (theo Biên bản ghi lời khai ngày 08/5/2023 của Công an Quận 6 - BL156), do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng K khai sau khi bán chiếc xe gắn máy biển số 54K5-6135 cho ông Huỳnh Khánh D lấy 2.000.000 đồng, bị cáo mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony, loại Xperia màu đen, số Imei: 358118082534585 với giá 530.000 đồng, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp số tiền còn lại là 1.470.000 đồng (là tiền do bị cáo phạm tội mà có) để sung vào ngân sách nhà nước, đồng thời tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nói trên theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 01 áo thun dài tay màu đen (có dây kéo và mũ trùm đầu); 01 quần Jean dài màu đen; 01 nón kết lưới màu đen, viền lưới trai màu trắng (bị cáo Nguyễn Hoàng K mặc lúc lấy trộm tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 24/PNK ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 37/QĐ-VKS-Q6 ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[7.3] Còn chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại xe Future X, màu đen-xám-vàng, biển số 54K5-6135, số khung Y-014638, số máy E-0050627 mà bị cáo Nguyễn Hoàng K chiếm đoạt của ông Triệu Gia V, Cơ quan điều tra xác định là

tài sản hợp pháp của ông Phạm Ngọc A (cậu của ông V), nên đã xử lý trả lại cho ông A (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 07/4/2023 - BL65), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7.4] Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Hoàng K lấy trộm xe gắn máy tại nhà số 133/21 đường VT, Phường H, Quận F vào ngày 05/02/2023) do ông Triệu Gia V cung cấp, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Triệu Gia V, Nguyễn Thanh Nh và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL154), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với ông Huỳnh Khánh D, Viện kiểm sát xác định ông D không biết rõ chiếc xe gắn máy mà ông mua từ bị cáo Nguyễn Hoàng K là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Nguyễn Hoàng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng K** (Tý) phạm tội: «Trộm cắp tài sản».
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng K** (Tý) 09 (chín) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng K nộp lại 1.470.000 (một triệu bốn trăm bảy mươi ngàn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sony, loại Xperia màu đen, Imei: 358118082534585.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo thun dài tay màu đen (có dây kéo và mũ trùm đầu); 01 (một) quần Jean dài màu đen; 01 (một) nón kết lưới màu đen, viền lưới trai màu trắng.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng K phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Triệu Gia V, Triệu Điền N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được thông đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên